

Bản án số: 48/2025/HSST

Ngày: 25/09/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lù Thanh Xá.

Ông: Nguyễn Xuân Định.

- Thư ký phiên tòa, bà: Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân kv 4 - L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, tham gia phiên tòa, bà: Giàng Thị Dơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 09 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân kv 4 - L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2025/TL-ST-HS, ngày 12 tháng 09 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 09 năm 2025, đối với bị cáo.

- Ly Khừ B: Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1991; tại: Xã P, huyện M, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh L (nay là bản M, xã P, tỉnh L); số ĐDCN: 012191001444; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Lý Go G, sinh năm 1938 và con bà Lò My T, sinh năm 1968; chồng Phùng Phì Đ, sinh năm 1972; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/06/2025 cho đến ngày 01/08/2025 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh tại xã P, tỉnh L, cho đến nay - Có mặt.

- Người làm chứng, anh: Phàn Mò C - Sinh năm 1999 - Trú tại: Bản T, xã P, tỉnh L - Vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc La Hủ cho bị cáo Ly Khừ B, chị: Sừng Mì C, sinh năm 1995 - Địa chỉ: Xã B, tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 18/06/2025, Ly Khừ B đi bộ từ nhà ở bản M xuống khu vực bản N, xã P với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, khi đi được khoảng 200 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, B mua của người phụ nữ này 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 04 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh với

giá 200.000 đồng. Sau đó B cất giấu vào trong túi vải thổ cẩm đang đeo trên người rồi đi bộ quay về nhà. Khi đến nhà, B cất giấu số Heroine dưới gối ngủ trên giường ngủ của B, không cho ai biết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi B đang ở nhà thì có Phản Mò C đến hỏi B để mua Heroine sử dụng, B đồng ý rồi lấy 02 gói Heroine trong số 04 gói mua trước đó bán cho Phản Mò C, số Heroine còn lại, B tiếp tục cất giấu tại chỗ cũ. Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi Phản Mò C đang sử dụng Heroine tại nhà ở bản T, xã P thì tổ công tác Công an xã P đến kiểm tra, Phản Mò C đã khai nhận số Heroine vừa sử dụng là do C mua của Ly Khừ B, trú tại bản M, xã P, tỉnh L.

Đến hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh L, thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Ly Khừ B. Quá trình khám xét đã phát hiện tại vị trí dưới gối ngủ trên giường của Ly Khừ B, 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 02 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh, ngoài ra còn phát hiện trong túi vải thổ cẩm của B số tiền 100.000 đồng, B khai nhận là tiền bán Heroine cho Phản Mò C mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng. Đồng thời ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ly Khừ B theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 527/KLGD-CA, ngày 25/06/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Ly Khừ B có tổng khối lượng là 0,15 gam. Mẫu chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số: 528/KL-KTHS, ngày 23/06/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*), có mã ký hiệu là YU 19553199, gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-MT ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, đã truy tố Ly Khừ B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân kv4 - L, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- Về trách nhiệm hình sự: Đối với Ly Khừ B về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Khừ B, từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu là YU 19553199 là tiền thật. Đây là số tiền Ly Khừ B bán Heroine cho Phán Mò C, là vật chứng do phạm tội mà có.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải thô cầm có hoa văn màu đỏ, vàng, hồng xen kẽ, có dây đeo bằng chun màu đen. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+ Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của Ly Khừ B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, đã giữ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/06/2025, Ly Khừ B đã mua được 04 gói Heroine với giá 200.000 đồng, với mục đích để bán kiếm lời rồi đem về nhà cất giấu dưới gối ngủ trên giường. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi có Phán Mò C đến hỏi B, mua Heroine để sử dụng, B đồng ý rồi lấy 02 gói Heroine bán cho Phán Mò C với giá 100.000 đồng, 02 gói Heroine còn lại, B tiếp tục cất giấu dưới gối ngủ trên giường của mình. Đến hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày 18/06/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, khám xét nơi ở của Ly Khừ B, thu giữ phần Heroine còn lại có khối lượng 0,15 gam và số tiền 100.000 đồng mà B bán Heroine cho Phán Mò C. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, đã truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Ly Khù B luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. *Nhận thấy:* Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản M, xã P, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ly Khù B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Ly Khù B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích bán chất ma túy để kiếm lời của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp lao động tự do, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản M, xã P, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu là YU 19553199 là tiền thật. Đây là số tiền do Ly Khù B bán trái phép Heroine cho Phán Mò C mà có.

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải thổ cẩm có hoa văn màu đỏ, vàng, hồng xen kẽ, có dây đeo bằng chun màu đen. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của Ly Khù B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, đã giữ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản M, xã P, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Ly Khù B đã phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, về: Tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine với giá 200.000 đồng cho bị cáo Ly Khù B. Trong quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để tiến hành điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Phấn Mò C. Quá trình điều tra xác định, C không có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy, C mua Heroine của Ly Khù B để sử dụng, khi bị phát hiện thì số Heroine mua được đã bị C sử dụng hết. Do đó Công an tỉnh L, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phấn Mò C về hành vi sử dụng chất ma túy bằng hình thức phạt tiền và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phấn Mò C, là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Ly Khù B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Khù B: 02 năm 06 tháng tù. Được khấu trừ 44 (*bốn mươi bốn*) ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, kể từ ngày 18/06/2025 cho đến ngày 01/08/2025. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Ly Khù B, bị bắt đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Ly Khù B.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có mã ký hiệu là YU 19553199 là tiền thật. Đây là số tiền do Ly Khừ B bán trái phép Heroine cho Phan Mò C mà có.

+. Tịch thu, tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải thổ cẩm có hoa văn màu đỏ, vàng, hồng xen kẽ, có dây đeo bằng chun màu đen. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+. Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của Ly Khừ B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Khừ B.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L.
- Phan trại khu vực M;
- VKSND KV4-L;
- Phòng THADSKV4-L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải